

Bản án số: 202/2022/HSST

Ngày: 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Thế Vinh

Bà Đào Phương Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký
Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Diệu Thùy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 199/2022/HSST ngày 16/9/2022 - theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/QĐXX-ST ngày 17 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

PHẠM TRƯỜNG T; sinh ngày 14/7/1978; tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 15D2, tập thể du lịch A, phường Y, quận T, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị N; vợ là: Nguyễn Thị T và có 01 con (15 tuổi).

Danh chỉ bản số: 374 lập ngày 15/7/2022 tại Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Tiền án:

1. Ngày 08/5/1998 Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội kết án 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”(trị giá tài sản 700.000 đồng).

2. Ngày 19/6/2017 Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh kết án 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3. Ngày 11/5/2021 Tòa án nhân dân quận Long Biên kết án 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 6.550.000 đồng).

Nhân thân:

1. Ngày 24/10/2000 Công an quận Ba Đình xử phạt Cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

2. Ngày 03/01/2001 Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đưa vào Trường giáo dưỡng 18 tháng.

3. Tháng 11 năm 2003 đi cai nghiện 12 tháng.

4. Ngày 15/02/2012 Công an quận Ba Đình đưa vào Cơ sở giáo dục 24

tháng.

Bắt quả tang: 10/7/2022.

Tạm giữ: 11/7/2022 ; tạm giam: 17/7/2022.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.
(Có mặt).

* **Người bị hại: Chị Đào Thị T1**, sinh năm 2002

Hộ khẩu thường trú: Xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Số 10 ngõ 603 L, phường B, quận T, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 12h30' ngày 10/7/2022, Tổ công tác Công an phường Hàng Bông làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện Phạm Trường T đi bộ trên phố Hàng Bông có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành mật phục theo dõi. Khi T đi đến vỉa hè trước cửa số nhà 215 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội thì thấy chiếc xe máy điện dựng trên vỉa hè không người trông coi nên tiến lại gần rồi dắt xe xuống lòng đường để tẩu thoát. T dắt xe đi theo hướng Hàng Bông ra phố Phùng Hưng được khoảng 5m thì chị Đào Thị T1, sinh năm 2002; chỗ ở: Xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, phát hiện hô hoán và được Tổ công tác Công an phường Hàng Bông hỗ trợ bắt giữ T cùng tang vật về trụ sở để giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 12/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: Một chiếc xe máy điện nhãn hiệu OSAKAR màu đen, số máy: J048V450W170303, số khung: RMDYHDGMHHVD26751 có trị giá 4.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Trường T khai: Khoảng 11h00' ngày 10/7/2022 T đi xe buýt tới ngã tư phố Tràng Thi - Hội Vũ - Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội nhằm mục đích trộm cắp tài sản. T đi bộ đến đoạn vỉa hè trước cửa số nhà 215 Hàng Bông nhìn thấy một chiếc xe máy điện đang dựng không có người trông coi. Đầu xe quay vào trong nhà, đuôi xe hướng ra phố Hàng Bông. T đứng bên trái của xe máy điện rồi dắt xe xuống lòng đường thì bị chị T1 và Tổ công tác bắt giữ như đã nêu trên.

Người bị hại chị Đào Thị T1 khai: Khoảng 08h00' ngày 10/7/2022, chị T1 điều khiển xe máy điện màu đen nhãn hiệu OSAKAR đến dựng tại vỉa hè trước cửa số nhà 215 Hàng Bông. Đến khoảng 12h45' cùng ngày, chị T1 ngồi trong nhà nhìn ra đường thấy Phạm Trường T đang dắt xe máy điện của chị xuống lòng đường đi về phía Phùng Hưng. Chị T1 hô hoán chạy theo và được Tổ công tác hỗ trợ bắt giữ T đưa về trụ sở Công an phường Hàng Bông để giải quyết. Ngày 17/7/2022 Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho chị T1, chị T1 nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác về dân sự.

Tại Bản cáo trạng số 195/CT-VKS ngày 14/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Phạm Trường T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Trường T khai nhận toàn bộ hành vi như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất động cơ và mục đích phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo. Viện kiểm sát quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phạm Trường T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Trường T với mức án từ 26 đến 30 tháng tù.

Dân sự: Người bị hại chị Đào Thị T1 đã được nhận lại tài sản, hiện chị T1 không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại; tài liệu thu được; kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ phù hợp nhau; hành vi của bị cáo thể hiện như sau:

Khoảng 11h00 ngày 10/7/2022 Phạm Trường T đi xe buýt tới ngã tư phố Tràng Thi - Hội Vũ - Hàng Bông nhằm mục đích trộm cắp tài sản. Khi T đi bộ đến đoạn vỉa hè trước cửa số nhà 215 Hàng Bông, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội phát hiện một xe máy điện màu đen nhãn hiệu OSAKAR đang dựng tại vỉa hè trước cửa nhà không có người trông giữ. T đến gần phía bên trái xe máy điện rồi dắt xe xuống lòng đường thì chị Đào Thị T1 là người chủ sở hữu xe đạp điện (người làm cho cửa hàng 215 Hàng Bông) khi đó ngồi trong nhà nhìn ra đường phát hiện thấy T dắt xe máy điện của chị xuống lòng đường đi về phía Phùng Hưng. Ngay lúc đó chị T1 hô hoán và được Tổ công tác Công an phường Hàng Bông hỗ trợ bắt giữ được T cùng tang vật.

Theo kết luận định giá tài sản, chiếc xe máy điện của chị T1 trị giá 4.000.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Phạm Trường T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Xét:

- Nhân thân bị cáo: là đối tượng nghiện ma túy; có 04 tiền sự ngoài thời hiệu và 03 tiền án trong đó có 02 tiền án năm 1998 và năm 2021 chưa được xoá án tích, lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Với những phân tích trên về hành vi của bị cáo, hậu quả của vụ án; nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

* Biện pháp tư pháp:

Dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: PHẠM TRƯỜNG T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: PHẠM TRƯỜNG T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 10/7/2022.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSNDQ. Hoàn Kiếm;
- THAQ. Hoàn Kiếm;
- CAQ. Hoàn Kiếm;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa